

**BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y  
HẢI PHÒNG**

Số: 27/QĐ-YDHP

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

Hải Phòng, ngày 10 tháng 01 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Đề cương chi tiết và**  
**Chương trình đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp 1**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG**

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân .

Căn cứ quyết định 1636/BYT-QĐ ngày 25/05/2001 của Bộ Y tế ban hành quy chế đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp 1 ngành Y.

Xét đề nghị của các ông Trưởng phòng Đào tạo sau Đại học, Trưởng Bộ môn liên quan

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề cương chi tiết và Chương trình đào tạo Chuyên khoa cấp 1 Ung thư, Mã số: 607223.CK

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các Ông (Bà) Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học, Trưởng Bộ môn Ung thư và các bộ môn liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ GDĐT (để b/c)
- Lưu ĐTSĐH;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**HIỆU TRƯỞNG**  
*GS.TS. Phạm Văn Chức*

**BỘ Y TẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG**

**CHƯƠNG TRÌNH  
BÁC SĨ CHUYÊN KHOA CẤP I**

**CHUYÊN NGÀNH: UNG THƯ**

**MÃ SỐ: 60.72.23 CK**

**HẢI PHÒNG 2012**

## Mục lục

1. Lời giới thiệu.....	28
2. Phần giới thiệu ngành nghề đào tạo .....	29
3. Mục tiêu yêu cầu đào tạo .....	30
4. Mô tả nhiệm vụ .....	31
5. Khung chương trình đào tạo .....	32
6. Phân bố quỹ thời gian của khoá học .....	32
7. Phân chia kế hoạch đào tạo các môn học theo ĐVHT .....	33
8. Mô tả thi tốt nghiệp.....	34
9. Cơ sở thực hành chủ yếu.....	35
10. Nội dung chương trình chi tiết.....	36
A. Các môn chung .....	40
B. Các môn cơ sở và hỗ trợ.....	46
C. Các môn chuyên ngành .....	57
11. Chỉ tiêu thực hành môn chuyên ngành .....	71
12. Cơ sở đào tạo.....	74
13. Hướng dẫn thực hiện chương trình.....	77
14. Danh sách cán bộ giảng dạy theo môn học	

## I. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Ung thư được xây dựng trên cơ sở pháp lý của các văn bản sau đây:

1 - Luật giáo dục được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá X thông qua ngày 27/06/2005.

2 - Nghị định số 75/2006/NĐ - CP ngày 02/08/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật giáo dục.

3 - Quyết định số 1636/QĐ - BYT ngày 25/05/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học.

4 - Chỉ thị 06 - CT/Tư của ban bí thư Trung ương Đảng ngày 22/01/2002 về việc củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở.

5- Thông tư 30 của Bộ giáo dục & Đào tạo ban hành tháng 07/2003 chuyển đổi Thạc sỹ.

6 - Biên bản thông qua chương trình đào tạo chuyên khoa cấp I chuyên ngành Ung thư của hội đồng khoa học trường Đại học Y Hải Phòng do Chủ tịch Hội đồng ký

## II - GIỚI THIỆU NGÀNH NGHỀ ĐÀO TẠO

1. Bậc học: Sau đại học.
2. Chuyên ngành đào tạo: Bác sỹ chuyên khoa I Ung thư
3. Chức danh sau khi tốt nghiệp: Bác sỹ chuyên khoa cấp I.
4. Mã số đào tạo: **CK. 62 72 23**
5. Thời gian đào tạo: 2 năm.
6. Hình thức đào tạo: Tập trung.
7. Đối tượng tuyển sinh: Bác sỹ đa khoa và các chuyên khoa lẻ khác
8. Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Y Hải Phòng.
9. Bậc học có thể tiếp tục: Chuyên khoa cấp II, chuyển đổi thạc sĩ.

## III - MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

### 1. Mục tiêu tổng quát:

- Đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Ung thư có kiến thức, kỹ năng trong việc khám, điều trị bệnh nhân ung thư; Có khả năng điều hành triển khai công tác khám - chữa, quản lý điều trị bệnh nhân, có khả năng làm việc độc lập và giải quyết những vấn đề thuộc bệnh nhân Ung thư.

- Bổ sung một số kiến thức khoa học cơ bản và y dược học cơ sở liên quan, giúp học viên có thể tiếp tục học tập vươn lên trở thành các chuyên gia chuyên ngành Ung thư.

### 2. Mục tiêu cụ thể:

#### 2.1. Kiến thức:

Sau khi tốt nghiệp chuyên khoa I học viên có thể nắm vững và trình bày những nội dung cơ bản về triệu chứng học, bệnh học, các phương pháp điều trị và những vấn đề thuộc chuyên ngành Ung thư.

**2.2. Thái độ :** Học viên có trách nhiệm nghề nghiệp, có thái độ đúng đắn hơn trong công tác khám chữa bệnh nhân ung thư, tôn trọng và thông cảm với người bệnh nâng cao chất lượng khám và điều trị cho bệnh nhân.

### **2.3. Kỹ năng:**

1. Phát hiện được và xử trí kịp thời các bệnh ung thư - thường gặp.
2. Tổ chức quản lý, điều trị ngoại trú bệnh nhân ung thư. Săn sóc bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối.
3. Tham gia thực hiện công tác sàng lọc phát hiện sớm ung thư.
4. Làm thành thạo một số thủ thuật chuyên ngành: Phẫu thuật, xạ trị và hoá trị.

## **IV- THI TUYỂN VÀ THI TỐT NGHIỆP**

### **1. Thi tuyển:**

**1.1. Tiêu chuẩn dự tuyển:** Theo quy định của Bộ y tế về đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp I.

#### **1.2 Môn thi tuyển: 2 môn**

1.2.1. Môn chuyên ngành: Ung thư

Hình thức thi: thi viết

1.2.2. Môn cơ sở: Giải phẫu bệnh

Hình thức thi: thi viết

### **2. Thi tốt nghiệp:**

#### **2.1 Điều kiện dự thi tốt nghiệp**

Học viên đủ tiêu chuẩn tham dự kỳ thi tốt nghiệp chuyên khoa cấp I: Hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định, có đủ tín chỉ học phần theo quy định của khoá học.

Trong thời gian học tập, luôn có tinh thần học tập tốt, có tính kỉ luật và đạo đức nghề nghiệp tốt. Không vi phạm kỷ luật.

#### **2.2. Môn thi tốt nghiệp:**

- Lý thuyết: thi viết.

- Thực hành: Thi lâm sàng trên bệnh nhân

**V. BẢNG PHÂN BỐ CHI TIẾT MÔN HỌC/ HỌC PHẦN THEO HỌC KỲ**

STT	Tên chứng chỉ	ĐVHT LT+ TH	Tiết	Học kỳ			
				I	II	III	IV
1	<b>A. Các môn chung:</b>						
	1. Triết học	6	90	*			
	2. Ngoại ngữ	10	150	*			
	3. Tin học	4	60	*			
	4. Y đức – Xã hội học	1	15				
2	<b>B. Các môn cơ sở và hỗ trợ:</b>						
	1. Ngoại chung	6	90		*		
	2. Giải phẫu bệnh	4	60		*		
	3. Chẩn đoán hình ảnh	4	60		*		
	4. Cấp cứu - Hồi sức	2	30				
3	<b>C. Môn chuyên ngành:</b>						
	1. Ung thư đại cương	15	225			*	
	2. Phẫu thuật điều trị ung thư	18	270			*	
	3. Xạ trị bệnh ung thư	10	150			*	
	4. Hóa chất điều trị bệnh ung thư	18	270				*
	<b>Cộng</b>	<b>98</b>	<b>1.470</b>				
	<b>Ôn và thi tốt nghiệp</b>	<b>2</b>	<b>30</b>				
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>	<b>1500</b>				

## VI – KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Khối l- ượng học tập	Đơn vị học trình - số tiết			
		Tổng	Lý thuyết	Thực hành	Tỷ lệ %
<b>1</b>	Các môn chung	20	18	2	20
<b>2</b>	Các môn hỗ trợ	16	7	9	16
<b>3</b>	Các môn chuyên ngành	54	20	34	54
<b>4</b>	Thi tốt nghiệp	10		10	10
	<b>Cộng</b>	<b>100</b>	<b>45</b>	<b>55</b>	<b>100</b>

## VII- PHÂN BỐ QUỸ THỜI GIAN CỦA KHOÁ HỌC (TÍNH THEO TUẦN)??

Học kỳ	Học tập	Thi	Tết/hè	Hoạt động khác	Tổng
<b>I</b>	18	2	3	1	<b>24</b>
<b>II</b>	18	2	3	1	<b>24</b>
<b>III</b>	18	2	3	2	<b>25</b>
<b>IV</b>	18	4	3	2	<b>27</b>
<b>Tổng</b>	<b>72</b>	<b>10</b>	<b>12</b>	<b>6</b>	<b>100</b>



**CH- ƠNG TRÌNH KHUNG CHUYÊN KHOA I UNG THƯ****1. Các môn học chung**

STT	Tên môn học	Tổng số ĐVHT/%	Phân bố ĐVHT/%	
			LT(n/%)	TH(n/%)
1	Triết học	6/6	6/6	0
2	Ngoại ngữ	10/10	10/10	0
3	Tin học	4/4	2/2	2
4	Y đức-xã hội học	1/1	1/1	0
<b>Cộng</b>		<b>21</b>	<b>19</b>	<b>2</b>

**2. Các môn cơ sở và hỗ trợ:**

STT	Tên môn học	Tổng số ĐVHT/%	Phân bố ĐVHT/ tiết học	
			LT(n/%)	TH(n/%)
1	1. Ngoại chung	6	3	3
2	2. Giải phẫu bệnh	4	2	2
3	3. Chẩn đoán hình ảnh	4	2	2
4	4. Hồi sức - Cấp cứu	2	1	1
<b>Cộng</b>		<b>16</b>	<b>8</b>	<b>8</b>

**3. Các môn chuyên ngành:**

STT	Tên môn học	Tổng số ĐVHT/%	Phân bố ĐVHT/ tiết học	
			LT(n/%)	TH(n/%)
1	1. Ung thư đại cương	9	4	5
2	2. Bệnh ung thư thường gặp	17	6	11
3	3. Phẫu thuật điều trị ung thư	10	3	7
4	4. Xạ trị bệnh ung thư	7	2	5
	5. Điều trị toàn thân bệnh ung thư (Hoá chất, miễn dịch, sinh học phân tử)	10	4	6
<b>Cộng</b>		<b>53/53</b>	<b>19/19</b>	<b>34/34</b>
<b>Ôn thi Tốt nghiệp</b>		<b>10/10</b>	<b>3/3</b>	<b>7/7</b>

**Tổng số: 100ĐVHT**

**CH- ƠNG TRÌNH CHI TIẾT ĐÀO TẠO  
BÁC SỸ CHUYÊN KHOA CẤP I  
CHUYÊN NGÀNH UNG THƯ**

## A. CÁC MÔN HỌC CHUNG

### A. CÁC MÔN HỌC CHUNG

#### TÊN MÔN HỌC: TRIẾT HỌC

1. Số ĐVHT: 6 ĐVHT

2. Số tiết học: 90 tiết

B. 3. Số lần kiểm tra: 1

4. Chứng chỉ : 1

C. 5. Mục tiêu môn học: Sau khi kết thúc khoá học học viên có khả năng:

D. 5.1. Trình bày được những nội dung cơ bản của triết học.

E. 5.2. Vận dụng có hiệu quả vào chuyên ngành của mình.

F. 6. Nội dung:

STT	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thảo luận (tiết)	Tổng số (tiết)
1	<b>Chương 1:</b> Khái luận về triết học <i>Phần 1:</i> Triết học là gì ? <i>Phần 2 :</i> Triết học phương Đông và Triết học phương Tây	16	4	20
2	<b>Chương 2 :</b> Triết học Mác – Lênin <i>Phần 1 :</i> Sự ra đời của Triết học Mác – Lênin <i>Phần 2 :</i> Chủ nghĩa duy vật biện chứng <i>Phần 3 :</i> Phép biện chứng duy vật <i>Phần 4 :</i> Chủ nghĩa duy vật lịch sử <i>Phần 5 :</i> Triết học Mác – Lênin trong giai đoạn hiện nay	30	15	45
3	<b>Chương 3 :</b> Mối quan hệ giữa Triết học và các khoa học <i>Phần 1 :</i> Mối quan hệ giữa khoa học và Triết học <i>Phần 2 :</i> Vai trò thế giới quan và phương pháp luận của triết học đối với sự phát triển của khoa học	7	3	10
4	<b>Chương 4 :</b> Vai trò của khoa học công nghệ trong sự phát triển xã hội <i>Phần 1 :</i> Ý thức khoa học <i>Phần 2 :</i> Khoa học công nghệ - động lực của sự phát triển xã hội	10	5	15

	<i>Phân 3</i> : Khoa học công nghệ ở Việt nam			
5	Tổng	63 tiết	27 tiết	90 tiết

### 7. Phương pháp dạy học:

1. Thuyết trình
2. Thảo luận nhóm
3. Tự nghiên cứu

### 8. Phương pháp đánh giá:

1. Kiểm tra theo đơn vị học trình
2. Tiểu luận: 02 tiểu luận (Lịch sử triết học và các nguyên lý Mác – Lê nin
3. Thi chứng chỉ: Viết cải tiến.

### 9. Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy

Bộ môn triết học Mác - Lê nin trường Đại học Y Hải Phòng

### 10. Cán bộ giảng dạy:

1. ThS-GVC. Đào Nguyên Hùng - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
2. ThS-GVC. Hoàng Minh Hường - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
3. ThS-GVC-. Nguyễn Tiến Trường - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.

### 11. Tài liệu giảng dạy:

- Triết học dành cho cao học và nghiên cứu sinh nhà xuất bản chính trị quốc gia Hồ Chí Minh 1993 tập I, II , III.
- Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và X.
- Triết học Mác Lênin – Hội đồng lý luận TW –NXB chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

## TÊN MÔN HỌC: NGOẠI NGỮ CHUYÊN NGÀNH

1. Số đơn vị học trình: 10      LT:10                      TH: 0  
 2. Số tiết học: 150              LT:150                      TH: 0  
 3. Số lần kiểm tra: 2  
 4. Số chứng chỉ: 1

### 1. Mục tiêu học phần

- Sinh viên sử dụng được ngữ pháp và vốn từ vựng của trình độ tương đương B1 theo Khung Châu Âu chung.
- Sinh viên giao tiếp được bằng ngoại ngữ tương đương B1 với bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.
- Sinh viên sử dụng Ngoại ngữ để đọc hiểu và tra cứu được các tài liệu chuyên ngành Y
- Sinh viên sử dụng được một số cấu trúc ngữ pháp và từ vựng cơ bản, thường gặp trong y văn.

### 2. Mô tả học phần:

Học phần được chia làm 2 giai đoạn:

\_ Giai đoạn 1 (tương ứng với 05 đơn vị học trình, tức 75 tiết): Sinh viên thực hành các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết với trình độ tương đương B1 theo khung Châu Âu. Sinh viên học từ vựng, ngữ pháp, các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo định hướng của các bài thi lấy chứng chỉ B1.

\_ Giai đoạn 2 (tương ứng với 05 đơn vị học trình, tức 75 tiết): Sinh viên được cung cấp từ vựng chuyên ngành và ngữ pháp thường gặp trong văn phong khoa học và các tài liệu chuyên ngành y.

### Nội dung chi tiết:

#### 1.1. Giai đoạn 2 (05 đơn vị học trình – 75 tiết):

STT		Số tiết
1	Unit1. Present tenses + Speaking	4
2	Unit 2. Past tenses + Speaking	4
3	Unit 4. Present perfect simple, present perfect continuous	4
4	Unit 5. Past perfect simple, past perfect continuous	4
5	Unit 7. Future time + Speaking	4
6	Unit 8. Preposition of time and place + Speaking	4

7	Unit 10. The passive 1	4
8	Unit 11. The passive 2	4
9	Revision	4
10	Vocabulary: Parts of the body + Body movement	4
11	Vocabulary: The senses + Feeling ill	4
12	Vocabulary: Injuries + At the doctor's	4
13	Vocabulary: In hospital + Reading: Stress	4
14	Reading: Drug abuse + Heart disease	4
15	Reading: Nutrition + Pregnancy	4
16	Group Presentation 1	4
17	Group Presentation 2	4
18	Group Presentation 3	4
19	Revision	3

**1.2. Giai đoạn 2 (05 đơn vị học trình – 75 tiết):**

<b>STT</b>	<b>Tên bài</b>	<b>Số tiết</b>
<b>1</b>	Unit 1. Shapes and Properties	<b>4</b>
<b>2</b>	Unit 2. Location	<b>8</b>
<b>3</b>	Unit 3. Structure	<b>4</b>
<b>4</b>	Unit 4. Revision A	<b>4</b>
<b>5</b>	Unit 5. Measurement	<b>4</b>
<b>6</b>	Unit 6. Function	<b>8</b>
<b>7</b>	Unit 7. Actions in sequence	<b>4</b>
<b>8</b>	Unit 8. Revision B + Midterm Test	<b>4</b>
<b>9</b>	Unit 9. Quantity	<b>4</b>
<b>10</b>	Unit 10. Cause and Effect	<b>8</b>

STT	Tên bài	Số tiết
11	Unit 11. Proportion	4
12	Unit 12. Revision C	4
13	Unit 13. Frequency and Probability	8
14	Unit 14. Method	4
15	Unit 15. Consolidation	3

### 1. Phương pháp dạy học:

- Thuyết trình, phát vấn
- Làm việc theo cặp/nhóm, thảo luận, đóng vai.

### 2. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Phấn, bảng hoặc projector (power point),
- Loa, đài, tài liệu phát tay, tranh ảnh minh họa.

### 3. Lượng giá:

#### 13.1. Đánh giá ban đầu:

- Hình thức: Trao đổi, đặt ra một số câu hỏi để đánh giá trình độ ngoại ngữ của sinh viên trước khi bắt đầu học phần.

#### 13.2. Kiểm tra – đánh giá quá trình (Điều kiện dự thi hết học phần)

- Hình thức: Theo dõi thái độ, tác phong học tập của sinh viên. Đánh giá quá trình là điều kiện dự thi hết học phần.

- Điểm chuyên cần: được đánh giá dựa trên số buổi đi học và thái độ học tập tích cực trên lớp

- 01 bài kiểm tra giữa kỳ. Sinh viên đạt điểm kiểm tra giữa kỳ từ 5 trở lên mới được dự thi đánh giá cuối kỳ.

- Kết hợp điểm chuyên cần và Bài kiểm tra giữa kỳ là tiêu chí để xét Tư cách Sinh viên được dự thi đánh giá cuối kỳ.

#### 13.3. Kiểm tra – đánh giá cuối kỳ

\_ 01 bài thi Nói hết học phần.

\_ 01 bài thi Viết hết học phần.

- Thi viết: Dạng bài thi viết tự luận 120 phút

\_ Trung bình cộng của Điểm thi Viết và thi Nói sẽ là điểm thi kết thúc học phần.

#### **4. Tài liệu học tập:**

Giai đoạn 1: Tài liệu luyện thi B1 Châu Âu: Destination B1 – Grammar and Vocabulary. Macmillan Press.

Giai đoạn 2: Giáo trình English for Medical students (Centre of Human Resources for Health – Ministry of Health)

#### **5. Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: Bộ môn Ngoại ngữ**

**6.**

#### **7. Phương pháp dạy học:**

\_ Thuyết trình, phát vấn

\_ Làm việc theo cặp/nhóm, thảo luận, đóng vai.

#### **8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:**

\_ Phấn, bảng hoặc projector (power point),

\_ Loa, đài, tài liệu phát tay, tranh ảnh minh họa.

#### **9. Lượng giá:**

##### ***13.1. Đánh giá ban đầu:***

- Hình thức: Trao đổi, đặt ra một số câu hỏi để đánh giá trình độ ngoại ngữ của sinh viên trước khi bắt đầu học phần.

##### ***13.2. Kiểm tra – đánh giá quá trình ( Điều kiện dự thi hết học phần)***

- Hình thức: Theo dõi thái độ, tác phong học tập của sinh viên. Đánh giá quá trình là điều kiện dự thi hết học phần.

- Điểm chuyên cần: được đánh giá dựa trên số buổi đi học và thái độ học tập tích cực trên lớp

- 01 bài kiểm tra giữa kỳ. Sinh viên đạt điểm kiểm tra giữa kỳ từ 5 trở lên mới được dự thi đánh giá cuối kỳ.

- Kết hợp điểm chuyên cần và Bài kiểm tra giữa kỳ là tiêu chí để xét Tư cách Sinh viên được dự thi đánh giá cuối kỳ.

##### ***13.3. Kiểm tra – đánh giá cuối kỳ***



\_ 01 bài thi Nói hết học phần.

\_ 01 bài thi Viết hết học phần.

- Thi viết: Dạng bài thi viết tự luận 120 phút

\_ Trung bình cộng của Điểm thi Viết và thi Nói sẽ là điểm thi kết thúc học phần.

**10. Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy:** Bộ môn Ngoại ngữ

**11. Cán bộ tham gia giảng dạy:**

+ GV Ths. Trần Thị Hòa

+ GV Ths. Đào Thị Mỹ Hạnh

+ GV Ths. Đồng Quỳnh Trang

+ GV Ths. Nguyễn Ngọc Toàn

**12. Tài liệu học tập:**

**Giai đoạn 1:** Tài liệu luyện thi B1 Châu Âu: Destination B1 – Grammar and Vocabulary. Macmillan Press.

**Giai đoạn 2:** Giáo trình English for Medical students (Centre of Human Resources for Health – Ministry of Health)

## TÊN MÔN HỌC: TOÁN - TIN ỨNG DỤNG LÂM SÀNG

### THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

Mã học phần: TTUD-CKI

Số đơn vị học trình:	04	Lý thuyết: 02	Thực hành: 02
Số tiết:	60	Lý thuyết: 30	Thực hành: 30
Bộ môn phụ trách giảng dạy: Bộ môn Toán học - Đại học Y Dược Hải Phòng.			

### CÁN BỘ GIẢNG DẠY

- ThS. Nguyễn Tiên Thắng
- ThS. Nguyễn Thị Hạnh Dung
- ThS. Đào Thu Hằng

### MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần Toán tin ứng dụng dành cho đối tượng Bác sĩ chuyên khoa cấp I (CK I) gồm 4 đơn vị học trình (2 ĐVHT lý thuyết và 2 ĐVHT thực hành).

Các tiết học lý thuyết được thực hiện trên giảng đường theo phương pháp thuyết trình, vấn đáp. Các tiết học thực hành: học viên tự làm bài tập theo cá nhân, theo nhóm, có ứng dụng máy tính để xử lý số liệu dựa phần mềm thống kê SPSS.

#### Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Thiết kế cơ sở dữ liệu nghiên cứu. Kiểm tra tính toàn vẹn dữ liệu. Khử sai số và nhiễu.

Thống kê mô tả: Các tham số đặc trưng của tổng thể và mẫu.

Ước lượng trung bình, phương sai, *OR*, *RR*, hệ số tương quan tuyến tính,...

Kiểm định giả thiết thống kê: So sánh hai hoặc nhiều kỳ vọng, *ANOVA* một nhân tố, *ANOVA* hai nhân tố,

So sánh hai hoặc nhiều tỷ lệ, kiểm tra tính độc lập của hai dấu hiệu theo phương pháp *Chi Square*,...

Các tiêu chuẩn kiểm định phi tham số: Tiêu chuẩn *Kolmogorov*, kiểm định theo dấu,...

Tương quan đa biến: Hệ số tương quan đa biến.

Tương quan riêng, phương pháp tìm đường hồi quy đa biến...

Tương quan giữa các biến định tính: Hệ số *K*, *F*, *P* hệ số *Sperman*, Hệ số *Pearson*,...

### MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Sau khi học xong học phần, học viên có thể hiểu được một số phương pháp Toán thống kê cơ bản và nâng cao trong xử lý số liệu nghiên cứu y học.

Vận dụng phần mềm để xử lý số liệu nghiên cứu y học trên máy vi tính.

Tăng cường khả năng tư duy và khả năng làm việc theo nhóm.

## NỘI DUNG HỌC PHẦN

STT	Chủ đề hoặc bài học	Số tiết	
		LT	TH
1	Mẫu, các tham số đặc trưng của mẫu, công thức tính cỡ mẫu, tính cỡ mẫu trên máy tính	2	2
2	Xây dựng cấu trúc dữ liệu, sai số thô, nhiễu và các kỹ thuật làm sạch số liệu.	2	2
3	Nhập dữ liệu, các thao tác trên dữ liệu: Bỏ xung, xóa, sắp xếp, tìm kiếm, mã hóa ....	2	2
4	Các tham số quần thể, tham số mẫu, tính các tham số đặc trưng mẫu. Ý nghĩa các tham số đặc trưng	2	2
5	Các bài toán ước lượng: Ước lượng trung bình, phương sai, ước lượng xác suất, <i>OR</i> , <i>RR</i> .	2	2
6	Kiểm định giả thiết thông kê: So sánh hai kỳ vọng, so sánh phương sai.	2	2
7	Thống kê phi tham số: So sánh hai hoặc nhiều tỷ lệ, kiểm tra độc lập giữa các dấu hiệu định tính.	3	3
8	Một số kiểm định phi tham số khác: Tiêu chuẩn <i>Kolmogorov</i> , Kiểm định theo dấu, kiểm định đoạn mạch.	3	3
9	Tương quan tuyến tính đơn biến, hệ số tương quan tuyến tính, kiểm định mức độ tương quan. Đường hồi quy.	3	3
10	Tương quan đa biến. Lập đường hồi quy đa biến trên máy tính.	3	3
11	Tương quan giữa các biến định tính. Hệ số tương quan <i>Q</i> , hệ số tương quan <i>F</i> .	3	3

12	Liên quan giữa các đại lượng có thứ bậc, hệ số tương quan hạng <i>Sperman</i> , hệ số tương quan theo <i>Kendall</i> . Kiểm định tương quan theo, kiểm định sự độc lập.	3	3
----	---	---	---

## PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

Lý thuyết: Giáo viên Thuyết trình, vấn đáp. Học viên tự nghiên cứu tài liệu.

Thực hành: Học viên tự làm bài tập theo cá nhân hoặc theo nhóm dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Sử dụng máy tính và phần mềm *SPSS* để xử lý số liệu.

## 7. TÀI LIỆU DẠY HỌC

### Tài liệu học tập:

Bài giảng môn Toán tin ứng dụng, Bộ môn Toán - Đại học Y Dược Hải Phòng, 2014.

### Tài liệu tham khảo:

1. *Giáo trình Lý thuyết xác suất và thống kê Y học (dùng cho học viên sau đại học)*, Bộ môn Toán - Đại học Y Dược Hải Phòng, 2015.
2. Lê Cự Linh, *Thống kê y tế công cộng (Phần thống kê cơ bản)*, NXB Y học, 2009.
3. Nguyễn Cao Văn, Trần Thái Ninh, *Lý thuyết xác suất và thống kê toán*, NXB Giáo dục, 2002.
4. Phạm Việt Cường, *Thống kê y tế công cộng (Phần phân tích số liệu)*, NXB Y học, 2009.

## 8. CƠ SỞ VẬT CHẤT CHO DẠY HỌC

Giảng đường, bảng, phấn, máy tính của học viên, máy chiếu.

## 9. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Kiểm tra thực hành: 1 bài vấn đáp (*hệ số 1*).

Thi hết học phần: 1 bài vấn đáp (*hệ số 2*).

**B - CÁC MÔN HỖ TRỢ****TÊN MÔN HỌC 1: NGOẠI CHUNG**

**1. Số đơn vị học trình: 6**                      LT: 3                      TH: 3

**2. Số tiết học: 90**                              LT: 45                      TH: 45

**3. Số lần kiểm tra: 2**

**4. Số chứng chỉ: 1**

**5. Mục tiêu học tập:** Sau khi kết thúc môn học này học viên nắm đ- ọc kiến thức cơ bản và có thể tham gia phụ mổ, chẩn đoán và chăm sóc bệnh nhân sau mổ đ- ọc.

**6. Nội dung:**

TT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		LT	TH
1	Phẫu thuật vùng đầu - mặt	4	4
2	Phẫu thuật động mạch vùng nách và dưới đòn	4	4
3	Phẫu thuật ngực: Phổi và trung thất	4	4
4	Phẫu thuật vùng bụng và ống bẹn	4	4
5	Phẫu thuật vùng x- ơng chậu	4	4
6	Phẫu thuật đ- ờng tiêu hoá: thực quản, dạ dày,	13	13
7	ruột non, đại-trực tràng, gan, tụy tạng.		
8	U th- đ- ờng tiết niệu: thận, bàng quang, niệu quản, niệu đạo.	12	12
		( Tự học)	
2	<b>Cộng</b>	<b>45</b>	<b>45</b>

**7. Phương pháp giảng dạy**

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm

**8. Phương pháp đánh giá:**

- Trắc nghiệm.
- Vấn đáp.

**9. Chịu trách nhiệm giảng dạy**

Bộ môn Ngoại Tr- ờng Đại Học Y Hải Phòng.

**10. Cán bộ giảng dạy:**

1. BS. CKII Lê Thế Cường, Tr- ởng Bộ môn ngoại ĐHYHP.
2. TS. BS Phạm Văn Duyệt, P. Tr- ởng Bộ môn ngoại ĐHYHP.
3. BSCKII Vũ Đức Chuyện, P. Trưởng Bộ môn ngoại ĐHYHP.
4. BSCKII Vũ Đức Chuyện, P. Trưởng Bộ môn ngoại ĐHYHP.

**11. Tài liệu giảng dạy:**

- Lý thuyết ngoại chung T1, T2 – Trường ĐH y HP

## TÊN MÔN HỌC 2: GIẢI PHẪU BỆNH

1. Số đơn vị học trình: 4                      LT: 2                      TH: 2

2. Số tiết học: 60                              LT: 30                      TH: 30

3. Số lần kiểm tra: 2

4. Số chứng chỉ: 1

5. Mục tiêu học tập: Sau khi kết thúc môn học này học viên có khả năng

5.1. Trình bày được kiến thức cơ bản về chẩn đoán mô bệnh học bệnh ung thư

5.2. Trình bày được vai trò và giá trị của chẩn đoán mô bệnh học trong quá trình chẩn đoán và điều trị bệnh ung thư.

6. Nội dung:

TT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		Lý thuyết	Thực hành
1	U và ung thư	2	2
2	Hình thái học ung thư vòm họng	2	2
3	Hình thái học u tuyến nước bọt	2	2
4	Hình thái u tuyến giáp	2	2
5	Hình thái học ung thư phổi màng phổi	2	2
6	Hình thái học ung thư ống tiêu hóa	2	2
7	Hình thái học ung thư gan và đường mật	3	3
8	Hình thái học u cơ quan sinh dục nam (d- ong vật và tinh hoàn)	2	2
9	Hình thái học ung thư cổ tử cung, thân tử cung và buồng trứng	3	3
10	Hình thái học ung th- vú	2	2
11	Hình thái học bệnh u x- ơng và phân mềm	2	2
12	Hình thái học ung th- cơ quan tạo máu và bạch huyết	2	2

13	Hình thái học u não	2	2
14	Hình thái học bệnh học viêm	2	2
<b>Cộng</b>		<b>30</b>	<b>30</b>

### **7. Phương pháp giảng dạy**

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm

### **8. Phương pháp đánh giá:**

- Trắc nghiệm.
- Vấn đáp.

### **9. Chịu trách nhiệm giảng dạy**

Bộ môn Giải phẫu bệnh Trường Đại Học Y Hải Phòng.

### **10. Cán bộ giảng dạy:**

1. TS Ngô Quang Dương, Bộ môn Giải phẫu bệnh ĐHYHP.
2. ThS Phạm Văn Tuy, Bộ môn Giải phẫu bệnh ĐHYHP.

### **11. Tài liệu giảng dạy:**

- Bài giảng giải phẫu bệnh – Ngô Quang Dương
- Giải phẫu bệnh - HVQY



### TÊN MÔN HỌC 3: CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

1. Số đơn vị học trình: 4                      LT: 2                      TH: 2

2. Số tiết học: 60                              LT: 30                      TH: 30

3. Số lần kiểm tra: 2

4. Số chứng chỉ: 1

5. Mục tiêu học tập: Sau khi kết thúc môn học này học viên có khả năng

5.1. Nắm đ-ợc những kiến thức cơ bản về chẩn đoán hình ảnh

5.2. Biết chỉ định và đọc một số phim X quang thông th-ờng, đặc biệt và chụp cắt lớp

5.3. Biết đọc sơ bộ và chẩn đoán siêu âm

#### 6. Nội dung:

TT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		Lý thuyết	Thực hành
1	Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh ung thư phổi	5	5
2	Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh ung thư ống tiêu hóa	5	5
3	Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh ung thư gan, mật tụy	5	5
4	Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh các khối u xương	5	5
5	Các phương pháp chẩn đoán các khối u thận, bàng quang, niệu	5	5
6	quản Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh các khối u não, u tủy sống	5	5
	<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>30</b>

**7. Phương pháp giảng dạy**

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm

**8. Phương pháp đánh giá:**

- Trắc nghiệm.
- Vấn đáp.

**9. Chịu trách nhiệm giảng dạy**

Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh Trường Đại Học Y Hải Phòng.

**10. Cán bộ giảng dạy:**

1. PGS.TS Nguyễn Quốc Hùng, Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh ĐHYHP.
2. BSCKII Mai Văn Nam, Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh ĐHYHP.
3. THS Bùi Hoàng Tú, Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh ĐHYHP.

**11. Tài liệu giảng dạy:**

- Bài giảng chẩn đoán hình ảnh – Y HN
- Siêu âm tổng quát – Huế - 2011
- Chẩn đoán hình ảnh – Y học – 2010

## TÊN MÔN HỌC 4: HỒI SỨC - CẤP CỨU

- 1. Số đơn vị học trình:** LT: 2 TH: 2
- 2. Số tiết học:** 15 LT: 30 TH: 30
- 3. Số lần kiểm tra:** 1
- 4. Số chứng chỉ:** 1
- 5. Mục tiêu học tập:** Sau khi kết thúc môn học này học viên có khả năng
- 6. Nội dung:**

TT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		Lý thuyết	Thực hành
1	Những tiến bộ mới trong điều trị Hồi sức	2 3	2 3
2	Nuôi dưỡng đường tĩnh mạch,	3	3
3	tiêu hóa	3	3
4	Cân bằng nước, điện giải	3	3
5	Thăng bằng kiềm – toan	3	3
6	Suy hô hấp cấp	3	3
7	Shock nhiễm trùng, shock phản vệ	2 8	2 8
8	Hồi sức chống phù não cấp	3	3
9	Kháng sinh dự phòng	2	2
	Các thủ thuật:	3	3
	- Đặt nội khí quản		
	- Sử dụng máy hô hấp		
	- Đặt tĩnh mạch trung tâm		
	<b>Cộng</b>	<b>30</b>	<b>30</b>

**7. Phương pháp giảng dạy**

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm

**8. Phương pháp đánh giá:**

- Trắc nghiệm.
- Vấn đáp.

**9. Chịu trách nhiệm giảng dạy**

Bộ môn Hồi sức-Cấp cứu Trường Đại Học Y Hải Phòng.

**10. Cán bộ giảng dạy:**

1. BS.Hùng - Bộ môn Hồi sức Ngoại - ĐHYHP.
2. TS. Trần Thị Bích Hạnh – CN Khoa Gây mê (thỉnh giảng) - ĐHYHP
3. BS.Nguyễn Thắng TDDHYHP CN Khoa Hồi sức (Thỉnh giảng) - ĐHYHP.

**11. Tài liệu giảng dạy:**

- Bệnh học nội khoa sau ĐH T1
- Bệnh học nội khoa sau ĐH T2

**B - CÁC MÔN CHUYÊN NGÀNH****TÊN MÔN HỌC 1: UNG TH- ĐẠI C- ƠNG**

1. Số đơn vị học trình: 15                      LT: 6                      TH: 9

2. Số tiết học: 225                      LT: 90                      TH: 135

3. Số lần kiểm tra: 2

4. Số chứng chỉ: 1

5. Mục tiêu học tập: Sau khi kết thúc môn học này học viên có khả năng

5.1. Nắm đ- ợc những kiến thức cơ bản đại c- ơng về bệnh ung th- .

5.2. Biết cách sàng lọc và phát hiện sớm một số bệnh ung th- th- ờng gặp.

6. Nội dung:

TT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		Lý thuyết	Thực hành
1	Khái niệm cơ bản ung th-	8	8
2	Dịch tế học ung th-	4	8
3	Sàng lọc phát hiện sớm một số ung th- hay gặp	8	20
4	Môi trường và ung th-	4	4
5	Miễn dịch và ung th-	4	4
6	Nguyên nhân gây ung th-	4	8
7	Cơ chế sinh ung th- và tiến triển tự nhiên của bệnh ung th-	8	8
8	Gen và ung th-	4	4
9	Kháng thể đơn dòng và điều trị đích	4	4
10	Các ph- ơng pháp chẩn đoán ung th-	14	25
11	Những chất chỉ điểm khối u trong ung th-	4	4
12	Các ph- ơng pháp điều trị ung th-	16	30
13	Dự phòng ung th-	8	8
	<b>Cộng</b>	<b>90</b>	<b>135</b>

**7. Phương pháp giảng dạy**

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm

**8. Phương pháp đánh giá:**

- Trắc nghiệm.
- Vấn đáp.

**9. Chịu trách nhiệm giảng dạy**

Bộ môn Ung bướu Trường Đại Học Y Hải Phòng.

**10. Cán bộ giảng dạy:**

1. TS.BSCK2 Nguyễn Lam Hoà — GD Trung tâm Ung Bướu, CN Bộ môn Ung Bướu Trường ĐHY Hải Phòng.
2. TS Bùi Diệu – GD Bệnh viện K Trung Ương ( Thỉnh giảng ).
3. TS Trần Văn Thuận – PGĐ Bệnh viện K Trung Ương ( Thỉnh giảng ).
4. BSCKII. Nguyễn Đình Giang - PGĐ Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng ( Thỉnh giảng ).
5. ThS Lê Minh Quang - PGĐ Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng (Thỉnh giảng).
6. ThS Lê Thị Huyền Sâm — Bộ môn Ung B- ướu, tr- ờng ĐHY Hải Phòng....

**11. Tài liệu giảng dạy:**

Giáo trình giảng dạy do Bộ môn Ung bướu ĐHYHN, ĐHYHP biên soạn.

1. Bài giảng ung th- học, NXB y học năm 1999
2. H- ướng dẫn thực hành chẩn đoán và điều trị ung th- , NXB y học năm
3. Ung th- học lâm sàng (UICC, 1997)

Tài liệu tham khảo (cho học viên):

1. Bệnh ung th- vú, NXB y học năm 2002
2. Thực hành xạ trị bệnh ung th- , NXB y học năm 2002
3. Hoá chất điều trị bệnh ung th- , NXB y học năm 2003
4. Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung th-
5. Ung Bướu học nội khoa, NXB y học năm 2004
6. Chẩn đoán và điều trị bệnh ung th ư, NXB y học năm 2007

## TÊN MÔN HỌC 2 : PHẪU THUẬT ĐIỀU TRỊ UNG TH-

1. Số đơn vị học trình: 18                      LT: 6                      TH: 12

2. Số tiết học: 270                      LT: 90                      TH: 180

3. Số lần kiểm tra: 2

4. Số chứng chỉ: 1

5. Mục tiêu học tập: Sau khi kết thúc môn học này học viên có khả năng

5.1. Nắm đ- ợc những kiến thức cơ bản về phẫu thuật điều trị bệnh ung th-

5.2. Biết chỉ định phẫu thuật một số bệnh ung th- , theo dõi và chăm sóc bệnh nhân ung th- sau phẫu thuật.

6. Nội dung:

TT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		Lý thuyết	Thực hành
1	Nguyên tắc phẫu thuật ung th-	4	5
2	Chỉ định phẫu thuật bệnh ung th-	4	5
3	Những tiến bộ trong điều trị phẫu thuật bệnh ung th-	4	5
4	Phẫu thuật Nội soi trong điều trị ung th-	4	10
5	Phẫu thuật cắt tuyến vú, nạo vét hạch nách	4	10
6	Phẫu thuật cắt bỏ u lành tuyến vú	4	5
7	Phẫu thuật ung th- l- ối	4	5
8	Phẫu thuật ung th- tuyến mang tai	4	10
9	Phẫu thuật cắt tuyến giáp, vét hạch cổ	4	5
10	Phẫu thuật nạo vét hạch cổ	4	10
11	Phẫu thuật ung th- phế quản phổi	4	5
12	Phẫu thuật các khối u trung thất	4	10
13	Phẫu thuật tạo hình trong ung th-	4	10
14	Phẫu thuật ung th- thực quản	4	10
15	Phẫu thuật ung th- dạ dày	4	10

16	Phẫu thuật ung th- Đại - trực tràng	4	5
17	Phẫu thuật cắt tử cung và nạo vét hạch chậu	4	10
18	Phẫu thuật ung th- âm hộ, âm vật	4	5
19	Phẫu thuật ung U sau phúc mạc	4	10
20	Phẫu thuật ung th- da, phân mềm	4	10
21	Phẫu thuật ung th- x- ơng	4	10
22	Phẫu thuật cắt d- ơng vật, nạo vét hạch bẹn	3	5
23	Nguyên tắc phẫu thuật ung thư tái phát	3	10
	<b>Cộng</b>	<b>90</b>	<b>180</b>

### **7. Ph- ơng pháp giảng dạy**

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm

### **8. Ph- ơng pháp đánh giá:**

- Trắc nghiệm.
- Vấn đáp.

### **9. Chịu trách nhiệm giảng dạy**

Bộ môn Ung Bướu Tr- ờng Đại Học Y Hải Phòng.

### **10. Cán bộ giảng dạy:**

1. TS.BSCK2 Nguyễn Lam Hoà — GD Trung tâm Ung Bướu, CN Bộ môn Ung Bướu Trường ĐHY Hải Phòng.
2. Bs CKII. Nguyễn Đình Giang - PGD Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng ( Thỉnh giảng ).
3. ThS. Lê Minh Quang - PGD Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng (Thỉnh giảng).
4. ThS. Trần Quang H- ng - Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng (Thỉnh giảng).

### **11. Tài liệu giảng dạy:**

Giáo trình giảng dạy do Bộ môn Ung Bướu ĐHYHN, ĐHYHP biên soạn.

1. Bài giảng ung th- học, NXB y học năm 1999
2. H- ớng dẫn thực hành chẩn đoán và điều trị ung th- , NXB y học năm



3. Ung th- học lâm sàng (UICC, 1997)

Tài liệu tham khảo (cho học viên):

3. Bệnh ung th- vú, NXB y học năm 2002

4. Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung th-

5. Ung Bướu học nội khoa, NXB y học năm 2004

6. Chẩn đoán và điều trị bệnh ung thư, NXB y học năm 2007

Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: Bộ môn Ung B- ướu - Tr- ờng Đại học Y HP



17	Xạ trị ung th- âm hộ, âm vật	3	5
18	Xạ trị ung th- phần mềm — da	3	5
19	Xạ trị ung th- tinh hoàn, TLT	3	5
20	Xạ trị bệnh u lim phô ác tính	3	5
	<b>Cộng</b>	<b>60</b>	<b>105</b>

### **7. Ph- ơng pháp giảng dạy**

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm

### **8. Ph- ơng pháp đánh giá:**

- Trắc nghiệm.
- Vấn đáp.

### **9. Chịu trách nhiệm giảng dạy**

Bộ môn Ung bướu Tr- ờng Đại Học Y Hải Phòng.

### **10. Cán bộ giảng dạy:**

1. TS.BSCK2 Nguyễn Lam Hoà — GD Trung tâm Ung Bướu, CN Bộ môn Ung Bướu Trường ĐHY Hải Phòng.
2. TS Bùi Diệu – GD Bệnh viện K Trung Ương ( Thỉnh giảng ).
3. BSCKII. Nguyễn Đình Giang - PGD Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng ( Thỉnh giảng ).
4. ThS Lê Minh Quang - PGD Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng (Thỉnh giảng).
5. ThS Lê Thị Huyền Sâm — Bộ môn Ung B- ướu, ĐHY Hải Phòng....

### **11. Tài liệu giảng dạy:**

Giáo trình giảng dạy do Bộ môn Ung bướu ĐHYHN, ĐHYHP biên soạn.

Tài liệu học tập:

1. Bài giảng ung th- học, NXB y học năm 1999
2. H- ướng dẫn thực hành chẩn đoán và điều trị ung th- , NXB y học năm
3. Ung th- học lâm sàng (UICC, 1997)
3. Bệnh ung th- vú, NXB y học năm 2002

4. Thực hành xạ trị bệnh ung thư, NXB y học năm 2002
5. Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung thư
6. Ung Thư học nội khoa, NXB y học năm 2004
7. Chẩn đoán và điều trị bệnh ung thư, NXB y học năm 2007

Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: Bộ môn Ung Thư - Tr- ờng Đại học Y HP

## TÊN MÔN HỌC 4: HOÁ CHẤT VÀ SINH HỌC PHÂN TỬ

### ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG TH-

1. Số đơn vị học trình: 18                      LT: 6                      TH: 12  
 2. Số tiết học: 270                      LT: 90                      TH: 180

3. Số lần kiểm tra: 2

4. Số chứng chỉ: 1

5. Mục tiêu học tập: Sau khi kết thúc môn học này học viên có khả năng

5.1. Nắm đ- ợc những kiến thức cơ bản về các thuốc hoá chất điều trị bệnh ung th-

5.2. Nắm đ- ợc nguyên tắc chỉ định hoá trị liệu cho một số bệnh ung th-

5.3. Biết cách xử trí các tác dụng phụ do hoá chất gây ra

6. Nội dung:

TT	Tên bài giảng - chuyên đề	Số tiết	
		Lý thuyết	Thực hành
1	Bệnh bạch cầu cấp	2	8
2	Bệnh bạch cầu kinh	2	8
3	Bệnh Hodgkin	2	8
4	U limphô ác tính không Hodgkin	2	8
5	Bệnh đa u tuỷ	2	8
6	Đại c- ong ung th- ở trẻ em và các bệnh ung th- th- ờng gặp	2	8
7	Hoá trị liệu các ung th- vùng đầu cổ	2	8
8	Hoá trị bệnh ung th- vú	2	8
9	Hoá trị ung th- buồng trứng	2	8
10	Hoá trị ung th- tinh hoàn	2	8
11	Hoá trị ung th- phân mềm	2	8
12	Hoá trị ung th- phế quản phổi	2	8
13	Hoá trị ung th- đ- ờng tiêu hoá	2	8
14	Các thuốc chống đau và ph- ong pháp điều	2	8

15	trị giảm đau Chăm sóc bệnh nhân ung th- giai đoạn cuối	2	8
<b>Cộng</b>		<b>30</b>	<b>120</b>

### **7. Ph- ơng pháp giảng dạy**

- Thuyết trình
- Thảo luận nhóm

### **8. Ph- ơng pháp đánh giá:**

- Trắc nghiệm.
- Vấn đáp.

### **9. Chịu trách nhiệm giảng dạy**

Bộ môn Ung bướu Tr- ờng Đại Học Y Hải Phòng.

### **10. Cán bộ giảng dạy:**

1. TS.BSCK2 Nguyễn Lam Hoà — GD Trung tâm Ung Bướu, CN Bộ môn Ung Bướu Trường ĐHY Hải Phòng.
3. TS Trần Văn Thuấn – PGĐ Bệnh viện K Trung Ương ( Thỉnh giảng ).
4. ThS Lê Minh Quang - PGĐ Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng (Thỉnh giảng).
5. ThS Lê Thị Huyền Sâm — Bộ môn Ung B- ướu, tr- ờng ĐHY Hải Phòng....

### **11. Tài liệu giảng dạy:**

Bộ môn chịu trách nhiệm giảng dạy: Bộ môn Ung B- ướu - Tr- ờng Đại học Y HP

### **Tài liệu học tập:**

1. Bài giảng ung th- học, NXB y học năm 1999
2. H- ướng dẫn thực hành chẩn đoán và điều trị ung th- , NXB y học năm
3. Ung th- học lâm sàng (UICC, 1997)

**Tài liệu tham khảo (cho học viên):**

3. Bệnh ung th- vú, NXB y học năm 2002
4. Hoá chất điều trị bệnh ung th- , NXB y học năm 2003
5. Chăm sóc và điều trị triệu chứng cho bệnh nhân ung th-
6. Ung Bướu học nội khoa, NXB y học năm 2004
7. Chẩn đoán và điều trị bệnh ung thư, NXB y học năm 2007

## CHỈ TIÊU THỰC HÀNH TAY NGHỀ BS CK I UB

Stt	Nội dung chỉ tiêu tay nghề	Số lần thực hiện	Yêu cầu		PP đánh giá
			Số lần kiến tập	Số lần đạt	
1	Chẩn đoán, chỉ định điều trị ung th- gan	6	3	3	
2	Chẩn đoán, chỉ định điều trị ung th- vùng đầu cổ	6	3	3	
3	Chẩn đoán, chỉ định điều trị ung th- phổi	6	3	3	
4	Chẩn đoán, chỉ định điều trị ung th- vú	6	3	3	
5	Chẩn đoán, chỉ định điều trị ung th- dạ dày	6	3	3	
6	Chẩn đoán, chỉ định điều trị ung th- thực quản	6	3	3	
7	Chẩn đoán, chỉ định điều trị ung th- đại trực tràng	6	3	3	
8	Chẩn đoán, chỉ định điều trị ung th- cổ tử cung	6	3	3	
9	Chẩn đoán, chỉ định điều trị ung th- tiền liệt tuyến	6	3	3	
10	Khám thăm trực tràng, âm đạo	6	3	3	
11	Cắt bỏ u nang Giáp - móng	4	3	1	
12	Đọc phim X quang chẩn đoán u lồng ngực	6	3	3	
13	Đọc phim X quang chẩn u bụng	6	3	3	
14	Cắt bỏ các u phân mềm	4	3	1	
15	Bấm u l- ỗi làm sinh thiết	4	3	1	
16	Mở khí quản	4	3	1	
17	Thủ thuật chọc dịch màng bụng	4	3	1	



18	Phẫu thuật K da kích th- ớc nhỏ	4	3	1	
19	Đặt tr- ờng chiếu xạ trị	6	3	3	
20	Pha hóa chất	6	3	3	
21	Chọc dịch màng phổi	4	3	1	
22	Chọc u phổi xuyên thành ngực	4	3	1	
23	Cắt bỏ u vú lành tính	4	3	1	
24	Cắt bỏ b- ớu giáp nhân đơn thuần	4	3	1	

## H- ỚNG DẪN THỰC HIỆN CH- ỚNG TRÌNH

**1. Ch- ớng trình:** Bác sĩ chuyên khoa cấp I Ung thư

**2. Kế hoạch sắp xếp nội dung và quỹ thời gian:**

### 2.1. Nội dung:

Xếp lịch học theo thứ tự sau:

- Các môn chung học trong học kỳ I.
- Các môn cơ sở và hỗ trợ học trong học kỳ II.
- Các môn chuyên ngành học trong học kỳ III và IV.
- Riêng môn ngoại ngữ học xen kẽ với các môn trên trong học kỳ I, II, III.
- Thi tốt nghiệp vào học kỳ IV.
- Trong thời gian này có 4 tuần đi thực địa: tại các trung tâm y tế quận, huyện, các trạm y tế xã, ph- ờng.

1 đơn vị học trình lý thuyết = 15 tiết chuẩn = 15 tiết lý thuyết

1 đơn vị học trình thực hành tại Bv = 15 tiết chuẩn = 45 tiết thực hành

1 đơn vị học trình tại phòng học hoặc phòng xét nghiệm = 15 tiết chuẩn = 30 tiết thực hành.

### 2.2. Quỹ thời gian (tính theo tuần)

Học kỳ	Học tập	Thi	Tết/Hè	Hoạt động khác	Tổng
I	18	2	3	1	25
II	18	2	3	1	25
III	18	2	3	1	25
IV	18	4	3	1	25
<b>Tổng</b>	72	10	12	6	100

### **3. Thực hành lâm sàng và thực tế tại cộng đồng:**

#### **3.1. Thực hành lâm sàng:** tại Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng

- Khoa Ngoại: TTUB, Ngoại 7-9-10-12-LN.
- Xạ trị: TT Ung Bướu
- Hoá chất: TT Ung Bướu
- Khoa khám bệnh: TT Ung Bướu
- Các phòng khám, phòng thực hành, xét nghiệm của Trường Đại học Y Hải Phòng.

#### **3.2. Thực tế tại cộng đồng:**

Trung tâm y tế Quận Huyện thuộc Hải Phòng, tham gia khám sàng lọc ung thư và Ghi nhận ung thư.

### **4. Kiểm tra, thi:**

#### **4.1. Kiểm tra sau mỗi môn học:**

- Lý thuyết: thi viết cải tiến, trắc nghiệm để đánh giá kiến thức.
- Thực hành: chỉ tiêu thực hành, bảng kiểm, để đánh giá khả năng thực hành tay nghề.

#### **4.2. Thi tốt nghiệp:**

- Lý thuyết: Thi viết cải tiến.
- Thực hành: Trình bày bệnh án, tay nghề về một bệnh cụ thể sau khi bốc thăm.

#### **4.3. Cách tính điểm:**

- Thi lý thuyết: thang điểm 10.
- Thi thực hành tay nghề: làm thủ thuật - thang điểm 10
- Thi thực hành bệnh án: làm bệnh án - thang điểm 10.
- Thiếu điểm hoặc không đạt điểm môn học nào thì thi lại môn học đó (chỉ thi lại một lần).

\* 3 điểm này độc lập trong đồng nhau.

## DANH SÁCH GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY TỪNG MÔN HỌC

### 1. Môn: Triết học

1. Ths. Đào Nguyên Hùng - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
2. Ths. Hoàng Minh H- ờng - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.
3. Ths. Nguyễn Tiến Tr- ờng - Bộ môn Mác-Lênin ĐHYHP.

### 2. Môn: Ngoại ngữ chuyên ngành

1. Ths. Trần Thị Thanh H- ờng - Bộ môn Ngoại ngữ ĐHYHP.
2. Ths. Nguyễn □nh Hồng - Bộ môn Ngoại ngữ ĐHYHP.
3. Ths. Vũ Thị Tuyết - Bộ môn Ngoại ngữ ĐHYHP.

### 3. Môn: Tin học

1. Ths. Nguyễn Tiến Thắng - Bộ môn Toán- Lý-Tin ĐHYHP.
2. Ths. Nguyễn Hạnh Dung - Bộ môn Toán- Lý-Tin ĐHYHP.

### 4. Môn: Ngoại chung

1. BSKKII Lê Thế C- ờng - Bộ môn Ngoại ĐHYHP.
2. TS Phạm Văn Duyệt - Bộ môn Ngoại ĐHYHP.

### 5. Môn: Giải phẫu bệnh

1. TS Ngô Quang Dương - Bộ môn GPB ĐHYHP
2. ThS Phạm Văn Tuy - Bộ môn GPB ĐHYHP

### 6. Môn: Chẩn đoán hình ảnh

1. PGS.TS Nguyễn Quốc Hùng – Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
2. BSKKII Mai Văn Nam – Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
3. THS Bùi Hoàng Tú - Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh

### 7. Môn: Hồi sức – Cấp cứu

1. TS Phạm Xuân Hùng – Bộ môn Ngoại ĐHYHP
2. TS Cao Thị Bích Hạnh – Bộ môn Y Ngoại ĐHYHP

**8. Các môn chuyên ngành:**

1. TS.BSCK2 Nguyễn Lam Hoà — GD Trung tâm Ung Bướu, CN Bộ môn Ung Bướu Trường ĐHY Hải Phòng.
2. TS Bùi Diệu – GD Bệnh viện K Trung Ương ( Thỉnh giảng ).
3. TS Trần Văn Thuận – PGĐ Bệnh viện K Trung Ương ( Thỉnh giảng ).
4. Bs CKII. Nguyễn Đình Giang - PGĐ Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng ( Thỉnh giảng ).
5. ThS Lê Minh Quang - PGĐ Trung tâm Ung Bướu Hải Phòng ( Thỉnh giảng ).
6. ThS Lê Thị Huyền Sâm — Bộ môn Ung B- ướu, tr- ờng ĐHY Hải Phòng

**HIỆU TRƯỞNG****HIỆU TRƯỞNG**  
*GS.TS. Phạm Văn Chức*